TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 71/2019/HS-ST Ngày 24/ 6/2019	NHÂN DANH **NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Trọng Thinh.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thập, Bà Lê Thị Thơm
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Bà Ngô Ph Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 24/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2019/TLST-HS, ngày 30/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:70/2019 QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Sỹ B (tên gọi khác Nguyễn Văn Mến), sinh năm 1987 tại huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKHKTT: khu phố Thanh Bình, phường Đồng Kỵ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do — Trình độ văn hóa 9/12.

Dân tộc: Kinh ; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Văn Mạch – Đã chết.

Con bà: Lê Thị Cứu , sinh năm 1953.

Bố nuôi: Lê Văn Bát, sinh năm 1942

Mẹ nuôi: Lê Thị Oanh, sinh năm 1948

Vợ : Hoàng Thị Thuỷ, sinh năm 1992,

Con: có 02 con lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án: Ngày 05/12/2017 bị TAND thị xã Từ Sơn phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 10/4/2018 bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án.

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2019 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1986.

HKTT: thôn Ngô Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt tại phiên toà .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKSYP ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 08/12/2018 B,(tên gọi khác là Mến) và anh Nguyễn Văn Ph cùng nhau đi câu cá tại thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Khi đang câu cá, B nói với anh Ph có việc phải về kho hàng ở Đồng Kỵ, thị xã Từ Sơn nên mượn anh Ph chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream, biển kểm soát 99Y1 – 9437 để đi về. Anh Ph đồng ý và đưa chìa khoá xe cho B. B điều khiển xe mô tô đi đến thị trấn Chờ, huyện Yên Phong thì nảy sinh ý định mang chiếc xe mô tô mượn của anh Ph đi tìm chỗ cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, B đi xe đến khu phố Yên Lã, phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh gặp anh Chử Văn Th, sinh năm 1980 ở cùng phố với B đang làm nghề kinh doanh quán ăn ở khu phố Yên Lã, mục đích là cầm cố xe cho anh Th, khi gặp anh Th, B đặt vấn đề cầm cố xe cho anh Th lấy 6.000.000đ nhưng anh Th không đồng ý, B đề nghị anh Th cho B vay 6.000.000đ để lại chiếc xe mô tô BKS 99Y1 – 9437 anh Th đồng ý. Sau khi nhận được tiền, B đã tiêu sài cá nhân hết số tiền vay của anh Th nên không lấy lại xe trả cho anh Ph được.

Sau khi cho B mượn xe đi chờ mãi không thấy B về anh Ph đã gọi điện cho B nhưng không liên lạc được. Tối cùng ngày, B nhắn tin Th báo cho anh Ph biết đã cầm cố xe cho anh Th và B anh Ph đến chuộc xe. Anh Ph gọi điện cho B xong không liên lạc được.

Ngày 10/12/2018 anh Ph có đơn trình báo đến Công an huyện Yên Phong về việc B chiếm đoạt xe mô tô của anh. Ngày 12/12/2018, anh Ph đến gặp anh Th và đưa cho anh Th số tiền 6.300.000đ gồm 6.000.000đ anh Th đưa cho B khi B đặt xe và 300.000đ B vay của anh Th từ trước. Anh Th đã trả lại xe cho anh Ph xe mô tô BKS 99Y1 – 9437.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 124 ngày 25/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: giá trị chiếc xe mô tô BKS 99 Y1 – 9437 là 15.000.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: anh Ph đã nhận lại tiền do bị cáo B bồi thường số tiền anh Ph đã bỏ ra để chuộc xe, nay anh Ph không có yêu cầu bị cáo B phải bồi thường gì thêm.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô mà bị cáo B chiếm đoạt của anh Ph, anh Ph đã bỏ tiền ra chuộc lại. Cơ quan điều tra xác định chiếc xe trên chủ sở hữu là của anh Ph anh Ph đã nhận lại. Cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe trên.

Với hành vi trên Cáo trạng của VKSND huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ B tức Nguyễn Văn Mến với tội danh "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 điều 175 BLHS .

Tại phiên tòa bị cáo B khai nhận: Toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo ra trước Toà án để xét xử về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội và đúng pháp luật không có oan sai gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

Cũng tại phiên toà bị cáo còn khai bị cáo có thời gian tham gia trong quân đội, bố nuôi bị cáo là người được tặng thưởng huân, huy chương xong bị cáo không cung cấp được những chứng cứ tài liệu trên.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố đã phân tích đánh giá chứng cứ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo giữ nguyên bản Cáo trạng số 78/CTr-VKSYP ngày 30/5/2019 đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ B tức Nguyễn Văn Mến phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" áp dụng điển b khoản 1 điều 175, điểm b, s khoản 1, điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 BLHS. Xử phạt B tức Mến từ 10 tháng 12 đến tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự : không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: không.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người đang bị truy nã , thu giữ vật chứng, đồ vật, đơn trình báo, lời khai của người bị hại, biên bản định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 08/12/2018, tại thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo B tức Mến đã mượn chiếc xe mô tô Honda Dream BKS 99 Y1 – 9437 trị giá 15.000.000đ của anh Nguyễn Văn Ph để đi về phường Đồng Kỵ, thị xã Từ Sơn. Sau khi mượn được xe đi đến thị trấn Chờ thì nảy sinh ý định cầm cố lấy tiền ăn tiêu. Cùng ngày, B đi đến khu phố Yên Lã, phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn gặp anh Chử Văn Th đặt vấn đề cầm cố xe nhưng anh Th không đồng ý nên B giao chiếc xe mượn của anh Ph cho anh Th để vay 6.000.000đ sử dụng và ăn tiêu cá nhân hết không có khả năng chuộc trả lại xe cho anh Ph.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bởi lẽ bị cáo đã lợi dụng lòng tin của anh Ph khi mượn được xe bị cáo đã mang xe đi cầm cố xong không được bị cáo B đã đặt lại chiếc xe BKS 99 Y1 – 9437 cho anh Th lấy 6.000.000đ ăn tiêu cá nhân hết không có tiền chuộc lại xe trả cho anh Ph. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục chung và phòng ngừa riêng đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ thấy: Tính chất mức độ là ít nghiêm trọng. Bị cáo coi thường pháp luật lợi dụng lòng tin tưởng của anh Ph, bị cáo B đã chiếm đoạt tài sản để đi đặt lấy tiền ăn tiêu cá nhân.

Xét về nhân thân thấy: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xoá án tích, nay lại phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm, nên bị cáo phải

chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1, điều 52 BLHS . HĐXX thấy cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian thì mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Do vậy bị cáo được các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi anh Ph biết bị cáo B mượn xe của anh mang đặt tại quán anh Th lấy tiền ăn tiêu, anh Ph đã yêu cầu bị cáo chuộc xe nhưng bị cáo không chuộc. Vì vậy anh Ph đã đến quán anh Th chuộc lại xe. Đến nay bị cáo, B cũng đã bồi thường cho anh Ph đầy đủ số tiền anh Ph bỏ ra chuộc xe. Nay anh Ph không có yêu cầu bị cáo B phải bồi thường gì thêm. Xét thấy yêu cầu trên của anh Ph là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật cần được chấp nhận.

Về vật chứng : Không.

Liên quan trong vụ án nay có anh Th là người đã nhận xe mô tô do bị cáo B gửi và cho B vay tiền nhưng không biết xe có nguồn gốc do bị cáo B phạm tội mà có. Vì vây Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh Th mà chỉ nhắc nhở, giáo dục là phù hợp.

Việc truy tố và mức án do Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo cần được chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sỹ B tức Nguyễn Văn Mến phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" .

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, điều 52; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Sỹ B tức Nguyễn Văn Mến 12 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23/3/2019.

Áp dụng điều 329 tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Sỹ B tức Nguyễn Văn Mến 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Không.

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Sỹ B (Nguyễn Văn Mến) phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo , có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tống đạt bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Yên Phong ;
- Công an huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Lương Trọng Thinh

Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đỗ Như Vũ	**Nguyễn Việt Trung**